

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN



VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ THÔNG QUA ĐẦU GIÁ

(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 8, 9 Tòa nhà Viện Dầu khí, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 22210288

Fax: (84-4) 22210388

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Bitexco Financial Tower, số 2 Hải Triều, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 39143588

Fax: (84-8) 39143209

Chi nhánh Hà Nội: Tầng 6, Tòa nhà số 109 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 62626999

Fax: (84-4) 62782688

Website: www.vcsc.com.vn

3. SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Trụ sở chính: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39412626

Fax: (84-4) 39360750

Website: www.hnx.vn



- Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg
- Nghị quyết số 39/NQ-ĐLĐK-HĐTV ngày 05/04/2016 của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam về việc thông qua phương án chuyển nhượng cổ phần của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam tại Công ty cổ phần EVN Quốc tế
- Điều kiện thoái vốn: Theo Điều 2 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg
- Hình thức thoái vốn: Theo Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần EVN Quốc tế
Mệnh giá:	10.000 đồng
Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán:	2.880.000 cổ phần
Tổng giá trị theo mệnh giá:	28.800.000.000 đồng
Giá khởi điểm:	10.800 đồng/cổ phần

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	4
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	4
2. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	4
II. CÁC KHÁI NIỆM	4
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn	7
3. Số cổ phiếu sở hữu	7
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	7
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	9
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	11
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	12
5. Kế hoạch lợi nhuận năm tiếp theo	13
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	14
7. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn	14
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN	14
1. Loại cổ phiếu	14
2. Mệnh giá	14
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn	14
4. Giá khởi điểm đấu giá	14
5. Phương pháp tính giá	14
6. Phương thức thoái vốn	14
7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần	14
8. Thời gian thực hiện thoái vốn	15
9. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến	15
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	15
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	15
12. Các loại thuế có liên quan	15
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	15
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	16
VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	16

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam

Ông: Trần Đức Chính

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Theo Quyết định Ủy quyền số 355/QĐ-ĐLĐK ngày 14/04/2016 về việc Ủy quyền Phó Tổng Giám đốc ký thay Tổng Giám đốc.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

Ông Nguyễn Quang Bảo

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh

Giấy ủy quyền số 07/2015/QĐ.VCSC ngày 01/07/2015 về việc ủy quyền Phó Tổng Giám đốc ký thay Tổng Giám đốc.

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Công ty: Công ty cổ phần EVN Quốc tế (gọi tắt là EVNI).

Cổ đông: Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của EVNI.

Vốn điều lệ: Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của EVNI.

Cổ phần: Vốn điều lệ của EVNI được chia thành nhiều phần bằng nhau.

Cổ phiếu: Chứng chỉ do EVNI phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của EVNI.

Cổ tức: Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận sau thuế của EVNI để chia cho cổ đông.

Điều lệ: Điều lệ của Công ty cổ phần EVN Quốc tế đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua ngày 12/09/2007; bổ sung mới ngành nghề kinh doanh ngày 16/04/2008; đổi tên Công ty ngày 10/05/2008; chuyển trụ sở Công ty ngày 15/09/2008.

Người liên quan: Cá nhân hoặc Tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- Công ty mẹ và công ty con (nếu có)
- Công ty và người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của Công ty thông qua các cơ quan quản lý Công ty
- Công ty và những người quản lý Công ty
- Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để thu tóm phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở Công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của Công ty
- Bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, cháu, con nuôi, anh, chị em ruột của người quản lý doanh nghiệp hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối.

Ngoài ra, những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 năm 2006 của Quốc hội và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- | | |
|----------------|--|
| - BCTC | : Báo cáo tài chính |
| - DTT | : Doanh thu thuần |
| - HĐKD | : Hoạt động kinh doanh |
| - PV Power | : Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam |
| - Tổng Công ty | : Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam |
| - Công ty | : Công ty cổ phần EVN Quốc tế |
| - EVNI | : Công ty cổ phần EVN Quốc tế |
| - VDL | : Vốn điều lệ |
| - CTCP | : Công ty cổ phần |
| - ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông |
| - HĐQT | : Hội đồng quản trị |
| - BGĐ | : Ban giám đốc |
| - BKS | : Ban kiểm soát |

- CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- GTGT : Giá trị gia tăng
- Thuế TNDN : Thuế thu nhập doanh nghiệp

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- ✚ Tên Công ty : Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam
- ✚ Tên tiếng Anh : Petrovietnam Power Company Limited
- ✚ Tên viết tắt : PV Power
- ✚ Trụ sở : Tầng 8, 9 Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- ✚ Điện thoại : (84-4) 2210288 Fax: (84-4) 2210388
- ✚ Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0102276173 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/05/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 23/10/2015.
- ✚ Vốn điều lệ : 12.188.000.000.000 đồng (Mười hai nghìn một trăm tám mươi tám tỷ đồng)
- ✚ Ngành nghề kinh doanh của PV Power:
 - Sản xuất, truyền tải và phân phối điện;
 - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
 - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
 - Lắp đặt hệ thống điện;
 - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
 - Bán buôn máy móc, thiết bị, và phụ tùng máy khác;
 - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
 - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu;
 - Hoạt động tư vấn quản lý;

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) được thành lập năm 2007 theo Quyết định số 1468/QĐ-DKVN của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN) với mục tiêu tham gia xây dựng và phát triển nguồn điện, sản xuất, kinh doanh điện năng, phần đầu chiếm 25% đến 30% sản lượng điện toàn quốc vào năm 2025.

Trải qua nhiều năm xây dựng và phát triển, từ 5 đơn vị thành viên trong những ngày đầu thành lập, đến nay PV Power có 22 đơn vị thành viên. Vốn điều lệ ngày đầu là 7.600 tỷ đến nay là 12.188 tỷ đồng. Hiện nay, PV Power đã trở thành một trong những đơn vị nòng cốt của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và là nhà cung cấp điện lớn thứ hai của cả nước, đóng góp tích cực vào sứ mệnh đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và góp phần phát triển kinh tế đất nước.

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn

PV Power là cổ đông pháp nhân của EVNI.

3. Số cổ phiếu sở hữu

Tại thời điểm thoái vốn, PV Power đang sở hữu 2.880.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 7,85% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của EVNI.

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

PV Power thoái vốn toàn bộ số lượng cổ phiếu đang sở hữu tại EVNI, tương đương tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu là 100%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- ✚ Tên Công ty : Công ty cổ phần EVN Quốc tế
- ✚ Tên tiếng Anh : EVN International Joint Stock Company
- ✚ Tên viết tắt : EVNI
- ✚ Trụ sở : Lô số 91 Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng
- ✚ Điện thoại : 0511.6255.656 Fax: 0511.3633.991/0511.3633.992

Website : <http://www.evni.vn>

Email : evnquocte@evni.vn

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0102379203 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 25/09/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 21/01/2015.

Vốn điều lệ đăng ký: 2.400.000.000.000 đồng (Hai nghìn bốn trăm tỷ đồng)

Vốn điều lệ thực góp theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015: 366.771.459.148 đồng (Ba trăm sáu mươi sáu tỷ bảy trăm bảy mươi một triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn một trăm bốn mươi tám đồng)

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty:

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện: Sản xuất và truyền tải, kinh doanh mua bán điện trong và ngoài nước;
- Dạy nghề: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực và quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà máy điện;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: Phát triển và kinh doanh bất động sản, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp trong và ngoài nước;
- Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác: Giám sát thi công xây dựng; Hoàn thiện công trình năng lượng (đường dây và trạm biến áp 500KV); Tư vấn hoạt động chuẩn bị sản xuất cho các nhà máy điện; Giám sát thi công xây dựng; Hoàn thiện công trình thủy điện;
- Quản lý dự án; Kinh doanh lâm nghiệp, khai thác mỏ tại Campuchia; Dịch vụ quản lý vận hành các nhà máy điện trong và ngoài nước; Sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, cải tạo, nâng cấp thiết bị, công trình của các nhà máy điện trong và ngoài nước; Thí nghiệm điện; Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện; Xây dựng, vận hành các công trình điện; Khai thác lâm sản, khai thác mỏ; Xuất khẩu, nhập khẩu điện năng; Nhập khẩu nhiên liệu, nguyên liệu phục vụ sản xuất điện; Khai thác và sản xuất đá, cát, xi măng, gạch các loại, sắt thép.

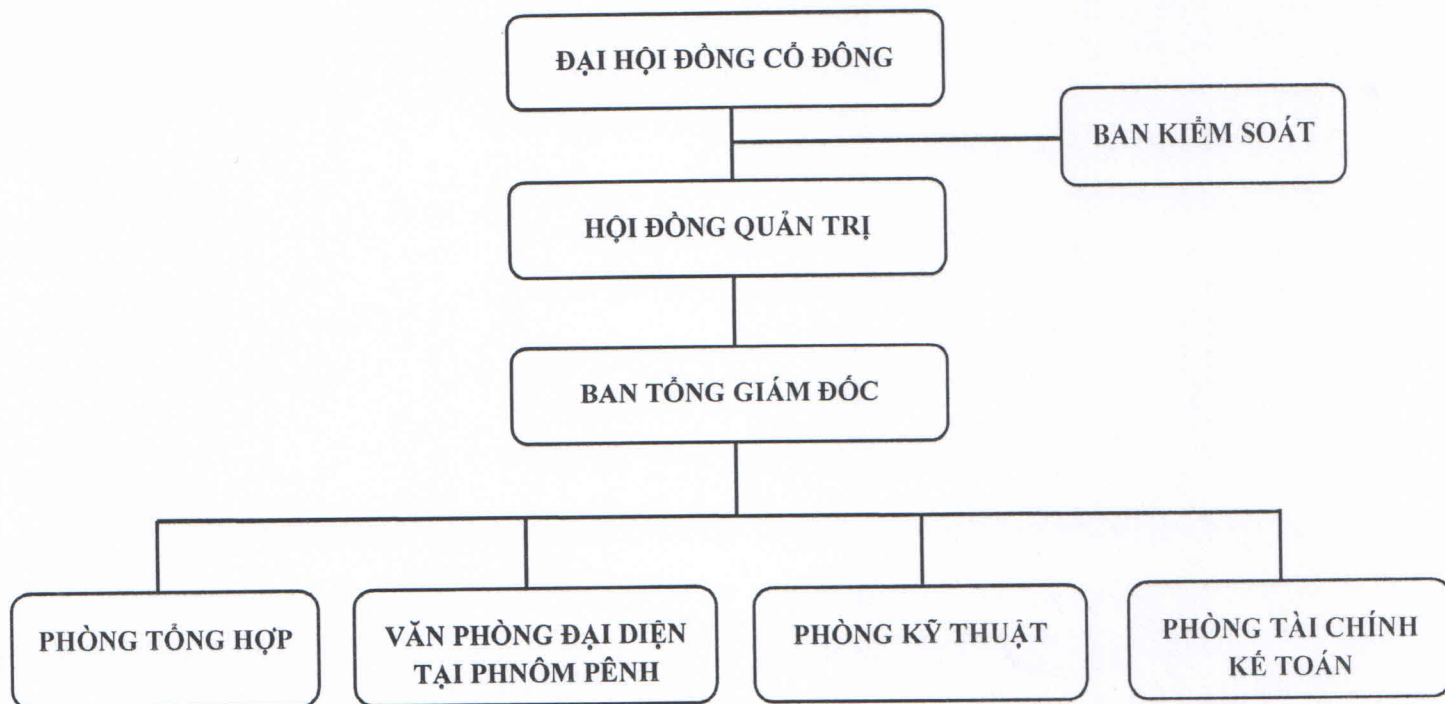
CTCP EVN Quốc tế, tiền thân là CTCP EVN Campuchia được thành lập ngày 01/10/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103019858 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội. Năm 2008, CTCP EVN Campuchia đổi tên thành CTCP EVN Quốc tế và chuyển trụ sở chính đến Thành phố Đà Nẵng.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 05 ngày 21/01/2015, Công ty đăng ký vốn điều lệ là 2.400.000.000.000 đồng; tuy nhiên đến thời điểm 31/12/2015, vốn thực góp tại Công ty là 366.771.459.148 đồng.

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của Công ty là đầu tư và quản lý dự án. EVNI đang thực hiện đầu tư các dự án thủy điện tại Campuchia (dự án thủy điện Hạ Sê San 2, Hạ Sê San 1/5; dự án thủy điện SeKong) và Lào (dự án thủy điện Nậm Mô 1). Đối với hoạt động quản lý dự án, Công ty đang tham gia tư vấn quản lý dự án lập Quy hoạch khai thác tiềm năng thủy điện, đấu nối lưới điện 3 nước Việt Nam – Lào – Campuchia; tư vấn giám sát 2 gói thầu thuộc dự án cơ sở hạ tầng Trung tâm Điện lực Duyên Hải. Ngoài ra, EVNI còn có hoạt động cho thuê văn phòng (với CTCP Thủy điện A Vương).

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Sơ đồ cơ cấu tổ chức



Nguồn: Công ty cổ phần EVN Quốc tế

Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có những trách nhiệm chính: Thông qua định hướng phát triển của Công ty, phương án sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư, phương án phân phối lợi nhuận, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty ...

Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà không được ủy quyền. HĐQT có nhiệm vụ quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua; quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty đồng thời đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do ĐHĐCĐ đề ra.

Nhiệm kỳ của HĐQT và thành viên HĐQT là 05 năm, thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HĐQT Công ty hiện bao gồm:

✚ Ông Trương Quang Minh	Chủ tịch
✚ Ông Nguyễn Quang Huy	Thành viên
✚ Ông Võ Văn Thành	Thành viên
✚ Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai	Thành viên
✚ Ông Hoàng Xuân Quý	Thành viên

Ban kiểm soát: Là cơ quan có nhiệm vụ giúp ĐHCĐ giám sát và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Ban kiểm soát có 03 đến 05 thành viên, trong đó ít nhất phải có một thành viên có chuyên môn về tài chính – kế toán.

Ban kiểm soát bao gồm các thành viên:

✚ Bà Nguyễn Thị Hương	Trưởng ban
✚ Ông Đồng Quốc Cường	Thành viên
✚ Bà Đinh Hải Ninh	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc: Chịu trách nhiệm điều hành, quản lý toàn bộ hoạt động của Công ty, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT về phương án kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty, kiến nghị cách bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty trừ các chức danh thuộc quyền quyết định của HĐQT, quyết định lương và phụ cấp đối với người lao động trong Công ty và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến hay bắt nguồn từ các nhiệm vụ trên.

Ban Tổng Giám đốc bao gồm các thành viên:

✚ Ông Trương Quang Minh	Tổng Giám đốc
✚ Ông Hoàng Xuân Quý	Phó Tổng Giám đốc

Các phòng ban chức năng: có chức năng tham mưu và giúp việc cho Bộ máy quản lý, trực tiếp hoạt động và điều hành theo chức năng chuyên môn và theo chỉ đạo của Bộ máy quản lý.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	426.366	411.800	(3,42)
Doanh thu thuần	1.789	2.559	43,06
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.533	829	(45,93)
Lợi nhuận khác	11	(235)	-
Lợi nhuận trước thuế	1.543	594	(61,55)
Lợi nhuận sau thuế	1.229	360	(70,72)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-		

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty cổ phần EVN Quốc tế

Lưu ý:

- Tại Báo cáo kiểm toán năm 2015 của Công ty, đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC đã đưa ra cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ, cụ thể như sau:

“1. Công ty ghi nhận giá trị vốn góp đầu tư vào Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 theo chi phí thực tế phát sinh của dự án (số tiền: 231.146.788.190 đồng) trong khi các cổ đông sáng lập của Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 thừa nhận phần vốn góp là giá trị mà Công ty đã thực hiện cho dự án tương ứng với 10% vốn chủ sở hữu của dự án. Với những tài liệu hiện có, chúng tôi không thể xem xét được phần vốn góp tương ứng với 10% vốn chủ sở hữu có giá trị là bao nhiêu. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về giá trị ghi nhận khoản đầu tư này cũng như sự ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục khác trong Báo cáo tài chính. Mặt khác, chênh lệch tỷ giá phát sinh liên quan trực tiếp đến công trình Thủy điện Hạ Sê San 2 đến thời điểm 31/12/2015 (số tiền 766.890.760 đồng) hiện còn theo dõi tại khoản mục “Chênh lệch tỷ giá hối đoái” (mã số 417) mà chưa được phản ánh vào kết quả kinh doanh.

2. Như trình bày tại điểm (a), (b) của Thuyết minh số 29, biên bản ghi nhớ về nghiên cứu khả thi (MoU) của dự án thủy điện SeKong tại Vương quốc Campuchia và dự án thủy điện Nậm Mô 1 tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào không tiếp tục được gia hạn. Tuy nhiên, giá trị đầu tư thực tế của các dự án trên tính đến thời điểm 31/12/2015 là 15.888.141.751 đồng (Dự án thủy điện SeKong: 8.720.911.108 đồng; Dự án thủy điện Nậm Mô 1: 7.167.230.643 đồng) vẫn còn phản ánh tại khoản mục “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang”, số tiền: 15.209.162.069 đồng và khoản mục “Thuế GTGT được khấu trừ”,

số tiền: 678.979.682 đồng. Hiện nay, Công ty đang đề nghị chính phủ Lào cho phép ký hợp đồng phát triển dự án (PDA) mà không cần gia hạn MoU để tiếp tục thực hiện dự án Nậm Mô 1. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng đang tìm kiếm các đối tác để cùng hợp tác hoặc chuyển giao dự án thủy điện SeKong và Nậm Mô 1. Do đó, việc Công ty có thu hồi được các khoản chi phí đã đầu tư hay không còn tùy thuộc vào kết quả của quá trình đàm phán, hợp tác hoặc chuyển giao 2 dự án nêu trên.

3. Như đã trình bày tại mục (*) của Thuyết minh số 7, chi phí tư vấn lập đề án “Kết nối lưới điện Việt Nam – Lào – Campuchia giai đoạn đến 2015 có xét triển vọng đến năm 2025” hiện được theo dõi với nội dung “Chi chờ xử lý” tại khoản mục “Phải thu ngắn hạn khác” trên Bản cân đối kế toán (số tiền: 784.500.000 đồng). Đây là giá trị quyết toán phải trả cho Viện Năng lượng về việc giao thầu tư vấn lập đề án. Tuy nhiên, ngày 28/12/2015, Hội đồng Quản trị Công ty đã quyết định dừng triển khai đề án và giao cho Ban Điều hành đàm phán với Viện Năng lượng để giảm giá trị quyết toán trước khi có quyết định xử lý vào chi phí.”

➤ Các vấn đề cần nhấn mạnh trong BCTC kiểm toán năm 2015:

“Như đã trình bày tại Thuyết minh số 18a, theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 05 ngày 21/01/2015, Công ty đăng ký vốn điều lệ là 2.400.000.000.000 đồng; tuy nhiên đến thời điểm 31/12/2015, vốn thực góp tại Công ty là 366.771.459.148 đồng.”

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,36	1,51
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,33	1,47
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,12	0,09
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,14	0,10
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,36	1,45
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,00	0,01
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	68,64	14,05

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,33	0,10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,29	0,09
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	85,66	32,38
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng	33	10

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty cổ phần EVN Quốc tế

5. Kế hoạch lợi nhuận năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm 2016	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015
Tổng doanh thu (Triệu đồng)	7.361	(13,89)
Lợi nhuận trước thuế (Triệu đồng)	690	16,26
Lợi nhuận sau thuế (*)		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (*)		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (*)		
Cổ tức/cổ phiếu (Đồng)	-	-

Nguồn: Công ty cổ phần EVN Quốc tế

(*) Ghi chú: Số liệu của các chỉ tiêu này chưa được Công ty tổng hợp.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016:

Để đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận nêu trên, Công ty xác định có 04 nguồn thu chủ yếu, bao gồm:

- Thu nhập từ hoạt động tài chính (gửi số vốn góp chưa sử dụng của cổ đông vào các ngân hàng): dự kiến đạt 5.478 triệu đồng.
- Thu từ cho thuê văn phòng, nhà để xe: Theo hợp đồng cho thuê đã được ký, dự kiến trong năm 2016, Công ty thu được 1.091 triệu đồng.
- Thu nhập từ cho thuê đất: dự kiến khoảng 10,9 triệu đồng.
- Thu từ hoạt động tư vấn giám sát: Tổng giá trị 02 gói thầu: Hệ thống cấp nước thô (giai đoạn 1) và Khu nhà quản lý vận hành (giai đoạn 1) thuộc dự án cơ sở hạ tầng trung tâm điện lực Duyên Hải có giá trị 4,9 tỷ đồng (bao gồm thuế GTGT). Theo tiến độ, công tác giám sát bắt đầu từ tháng 12/2013 và kết thúc tháng 10/2015. Tuy nhiên, do tiến độ thi công thực tế của gói thầu số 5&7 sẽ được hoàn thành bàn giao trong Quý II/2016, do đó dự kiến giá trị thực hiện trong năm 2016 khoảng 781 triệu đồng.

Kế hoạch chi phí hoạt động năm 2016 của Công ty như sau:

- Chi phí hoạt động, quản lý dự án: 5.581 triệu đồng.

- Chi phí trực tiếp giám sát thi công: 499 triệu đồng.
- Chi phí khấu hao cơ bản: 591 triệu đồng.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

7. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông.

2. Mệnh giá

10.000 đồng.

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn

2.880.000 cổ phần; chiếm tỷ lệ 7,85% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

4. Giá khởi điểm đấu giá

10.800 đồng/cổ phần

5. Phương pháp tính giá

Theo Nghị quyết số 39/NQ-ĐLĐK-HĐTV ngày 05/04/2016 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam về việc thông qua Phương án chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam tại Công ty Cổ phần EVN Quốc tế, giá khởi điểm bán đấu giá của Công ty cổ phần Quản lý và Phát triển nhà Dầu khí Miền Nam được phê duyệt là 10.800 đồng/cổ phiếu. Giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần Công ty cổ phần Quản lý và Phát triển nhà Dầu khí Miền Nam được xác định căn cứ theo 02 phương pháp: Giá trị sổ sách và So sánh hệ số.

6. Phương thức thoái vốn

Thực hiện bán đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

8. Thời gian thực hiện thoái vốn

Quý II và Quý III năm 2016.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến

Được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam tại Công ty cổ phần EVN Quốc tế do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành tại thời điểm thực hiện đấu giá.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài đối với đợt chào bán này thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 và Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, theo đó quy định đối với công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%.

Tuy nhiên, tỷ lệ sở hữu nước ngoài căn cứ theo danh sách cổ đông của Công ty chốt tại thời điểm 29/03/2016 là 0%. Do vậy, trong đợt thoái vốn này, nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần tối đa 100% số cổ phần thoái vốn.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Không có.

12. Các loại thuế có liên quan

Thuế thu nhập doanh nghiệp được quy định tại Luật Thuế thu nhập Doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Cụ thể, căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ/CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, chương IV: “Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.” Theo đó, PV Power sẽ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nếu phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng vốn với mức thuế suất là 20%.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Việc thoái vốn cổ phần của PV Power tại EVNI nhằm mục đích xây dựng PV Power trở thành Tổng công ty mạnh, có năng lực cạnh tranh ở trong nước và quốc tế, tối ưu hóa việc sử dụng mọi nguồn lực sẵn có, xã hội hóa, thu hút đầu tư trong và ngoài nước; tái cơ cấu để PV Power tiếp tục phát triển mạnh hơn, tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh và phát triển bền vững, đảm bảo thực hiện thắng lợi chiến lược phát triển Tổng Công ty

Điện lực Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2012 - 2015.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Trụ sở chính: Lô 78-80 Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại: (84-5) 113655886 Fax: (84-5) 113655887

2. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

Trụ sở chính: Tầng 15, Tháp Tài chính Bitexco, số 2 phố Hải Triều, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 3588 Fax: (84-8) 3914 3209

Chi nhánh Hà Nội: Tầng 6, tòa nhà số 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 6262 6999 Fax: (84-4) 6278 2688

VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Không có ý kiến.

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2016

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN ĐỨC CHÍNH

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC KIỂM GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH HÀ NỘI**



NGUYỄN QUANG BẢO